

Số: 569/BC-TAND

Quảng Trạch, ngày 30 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả công tác Tòa án năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Thực hiện nhiệm vụ chính trị, kế hoạch, chỉ tiêu công tác của Hệ thống Tòa án đề ra và tình hình chính trị của địa phương. Được sự lãnh đạo của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, sự chỉ đạo của cấp ủy và công tác phối hợp chặt chẽ với các ngành có liên quan, năm 2022 Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch đã đạt được những kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC

1. Tình hình thụ lý và kết quả xét xử, giải quyết các loại án

Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch đã giải quyết 218/247 vụ, việc đã thụ lý, đạt tỷ lệ 88,2%; so với cùng kỳ năm 2021, số án thụ lý giảm 32 vụ, việc. Trong số 218 vụ án đã giải quyết có 12 vụ án có kháng cáo. Kết quả: y án 2,5 vụ; sửa án hình sự 3 vụ (theo hướng giảm nhẹ hình phạt và chuyển sang hình phạt khác nhẹ hơn), sửa án về dân sự: 0,5 vụ; đình chỉ xét xử phúc thẩm 02 vụ (do người kháng cáo rút đơn). Chưa có kết quả xét xử phúc thẩm: 04 vụ.

Số án còn lại 29 vụ do mới thụ lý và đang trong thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật.

1.1. Công tác giải quyết, xét xử án hình sự

Thụ lý 64 vụ/195 bị cáo; đã xét xử 60 vụ/178 bị cáo; đạt tỷ lệ 93,7% về số vụ và 91,2% về số bị cáo (so với cùng kỳ năm 2021, thụ lý tăng 02 vụ, giảm 02 bị cáo).

Công tác xét xử án hình sự đảm bảo đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không có trường hợp xử oan người không phạm tội hoặc bỏ lọt tội phạm, không có án bị sửa theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo. Đối với tội phạm nghiêm trọng, rất nghiêm trọng Tòa án đã áp dụng loại hình phạt nghiêm khắc, mức án cao trong khung hình phạt nhằm răn đe và giáo dục chung.

Thông qua công tác xét xử án hình sự của Tòa án đã nâng cao hiệu quả tuyên truyền giáo dục pháp luật, góp phần quan trọng trong việc phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.



1.2. Công tác xét xử án Tranh chấp dân sự, Hành chính, Kinh doanh thương mại và Việc dân sự

- Án Tranh chấp dân sự: thụ lý 70 vụ án, đã giải quyết, xét xử 59 vụ, đạt tỷ lệ 84,2%; (giảm 27 vụ so với cùng kỳ năm 2021). Trong đó: xét xử: 23 vụ, hòa giải thành và rút đơn đình chỉ vụ án: 36 vụ.

- Án Hôn nhân & gia đình: thụ lý 103 vụ, đã giải quyết, xét xử 91 vụ, đạt tỷ lệ 88,3%; (giảm 02 vụ so với cùng kỳ năm 2021). Trong đó: xét xử: 21 vụ, hòa giải thành và rút đơn đình chỉ vụ án: 70 vụ.

- Án Kinh doanh thương mại: thụ lý 05 vụ, đã giải quyết 03 vụ, đạt tỷ lệ 60%; (giảm 02 vụ so với cùng kỳ năm 2021). Rút đơn đình chỉ: 3 vụ.

- Án hành chính: Thụ lý 02 vụ, đã giải quyết 02 vụ, đạt tỷ lệ 100%; (tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm 2021). Rút đơn đình chỉ: 2 vụ

- Việc xét miễn, giảm khoản án phí và tiền phạt: thụ lý 03, giải quyết 03 việc, đạt tỷ lệ 100%. Đã ra quyết định giảm nghĩa vụ thi hành khoản thu nộp ngân sách nhà nước tiền án phí 6.811.678 đồng.

So với cùng kỳ năm trước, tính chất các vụ án dân sự ngày càng phức tạp, án tranh chấp đất đai thụ lý tăng nhiều; liên quan đến thủ tục công chứng, chứng thực các hợp đồng chuyển quyền sử dụng đất; tranh chấp đất ở, đất rừng. Quá trình giải quyết còn gặp những khó khăn do công tác đo đạc trước đây không đúng hiện trạng, diện tích biến động tăng và giảm nhiều mà không xác định được nguyên nhân; việc cung cấp các tài liệu, chứng cứ từ các cơ quan có thẩm quyền còn chậm nên đã ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết vụ án.

Đối với các vụ án về Tranh chấp hợp đồng tín dụng gia tăng về số lượng, tính chất phức tạp khó giải quyết, do tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất có nhiều biến động; nguyên nhân chủ yếu do các Ngân hàng khi cho vay thẩm định không chính xác nên đã ảnh hưởng đến quá trình giải quyết của Tòa án.

Trong lĩnh vực giải quyết án hôn nhân và gia đình, điều đáng lưu ý là tình trạng các vụ án ly hôn do một bên, chủ yếu là phụ nữ đứng đơn khởi kiện chiếm số lượng khá lớn, chiếm 70% và độ tuổi ly hôn dưới 30 tuổi chiếm 57%.

Sau khi thụ lý các vụ án về Tranh chấp dân sự và Hôn nhân gia đình, Tòa án đã phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban và chính quyền địa phương để thu thập các tài liệu, chứng cứ làm rõ các vấn đề cần giải quyết trong vụ án; xác định được nguyên nhân xảy ra tranh chấp, mâu thuẫn, tích cực điều tra, xác minh, thu thập chứng cứ nhằm đẩy nhanh tiến độ giải quyết vụ án.

Công tác hòa giải được thực hiện có hiệu quả, đảm bảo việc giải quyết vụ án được nhanh chóng, kịp thời, góp phần củng cố mối đoàn kết trong nội bộ nhân dân.

2. Công tác thi hành án hình sự

Tòa án đã ra quyết định thi hành án hình sự đối với 188 bị án đã có hiệu lực pháp luật, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó ra quyết định thi hành án đối với 53 bị án bị phạt tù giam, 42 bị án phạt tù nhưng cho hưởng án treo, 76 bị án cải tạo không giam giữ. Đã ủy thác đi cho Tòa án khác ra quyết định thi hành án 17 bị án.

Các đối tượng hoãn thi hành án được xác minh, xem xét đủ điều kiện hoãn mới được áp dụng. Hoãn thi hành án 04 trường hợp (trong đó có 02 bị án nuôi con dưới 36 tháng tuổi và 02 trường hợp là lao động chính duy nhất trong gia đình).

Ra quyết định rút ngắn thời gian thử thách của án treo cho 17 trường hợp đang thi hành án treo và ra Quyết định giảm hình phạt cải tạo không giam giữ cho 38 trường hợp đúng quy định.

Việc ra các quyết định thi hành án hình sự đảm bảo kịp thời, không để quá hạn luật định; việc hoãn, giảm thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ và rút ngắn thời gian thử thách của án treo đều có căn cứ theo quy định của pháp luật. Tòa án thường xuyên phối hợp với Viện kiểm sát và cơ quan Công an rà soát danh sách những bị án đã có quyết định thi hành án phạt tù hiện còn tại ngoại để đơn đốc bắt thi hành án, đồng thời làm tốt công tác phối hợp với chính quyền địa phương trong quản lý đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ ở địa phương.

3. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp công dân được thực hiện đúng theo quy chế của cơ quan. Lịch tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo cơ quan vào ngày 25 hàng tháng và đột xuất khi cần thiết. Trong năm tiếp 15 lượt, các đơn liên quan đến các nội dung khởi kiện, đã chuyển cho bộ phận tiếp dân xử lý theo quy định; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo về hành vi của cán bộ, công chức trong lĩnh vực hoạt động của đơn vị.

Trong năm 2022, đã tiếp 298 lượt công dân liên hệ về thủ tục khởi kiện. Cán bộ tiếp dân đã tích cực nghiên cứu và hướng dẫn thủ tục khởi kiện cho người dân để kịp thời thụ lý khi có đủ điều kiện.

4. Công tác triển khai thi hành Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Thực hiện Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án, công tác hòa giải trước khi thụ lý vụ án được chú trọng, nhằm tiết kiệm chi phí, thời gian của đương sự. Thẩm phán luôn có sự phối hợp chặt chẽ với Hòa giải viên nhằm xác định những vấn đề cơ bản, trọng tâm cần tập trung hòa giải. Đã nhận được 220 đơn khởi kiện, trong đó đơn đủ điều kiện để tiến hành hòa giải là 184 đơn; đã ra quyết định công nhận hòa giải thành được 130 đơn, đạt tỷ lệ 70,6%; chấm dứt hòa giải chuyển qua thụ lý theo thủ tục tố tụng 54 đơn.

5. Công tác Hội thẩm Nhân Dân



Các vị Hội thẩm luôn tích cực tham gia xét xử các vụ án, trước khi xét xử đều tích cực nghiên cứu hồ sơ, chủ động trao đổi với Thẩm phán về những tình tiết, sự kiện pháp lý cần phải giải quyết trong vụ án. Tại phiên tòa, các vị Hội thẩm đã làm tốt công tác giải thích, tuyên truyền pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân.

Các đồng chí Trưởng đoàn và Phó trưởng đoàn đã luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong mối quan hệ công tác với Tòa án, giữ vai trò, trách nhiệm trong việc duy trì mối quan hệ chặt chẽ với Tòa án và lĩnh hội các công tác khác do Tòa án triển khai.

Năm 2022, Hội đồng thi đua khen thưởng TAND tỉnh đã nhất trí đề nghị 1 đồng chí Hội thẩm được Chánh án Tòa án Nhân Dân tối cao tặng Bằng khen và 3 đồng chí Hội thẩm được Chánh án TAND tỉnh tặng Giấy khen.

Trong năm, các vị Hội thẩm Nhân Dân được tập huấn nghiệp vụ 02 đợt, được trang bị tài liệu và các văn bản luật sửa đổi, bổ sung phục vụ cho việc nghiên cứu, xét xử.

6. Công tác tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa trực tuyến

Tòa án Nhân Dân huyện Quảng Trạch đã phối hợp với Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát tổ chức 03 phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp, sau mỗi phiên tòa đều được tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm. Phối hợp với Trại tạm giam Công an tỉnh và Tòa án Nhân Dân tỉnh tổ chức 03 phiên tòa xét xử bằng hình thức trực tuyến theo Nghị quyết 33/2021/QH15 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến.

7. Công bố bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án

Đơn vị đã công bố 168 bản án, quyết định đã có hiệu lực trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án Nhân Dân. Việc công bố bản án, quyết định luôn đảm bảo các quy định về mã hoá thông tin và thời hạn đăng tải, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong hoạt động xét xử.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Giữa các cơ quan tiến hành tố tụng Công an, Viện kiểm sát luôn phối hợp chặt chẽ, công tác hợp liên ngành đặc biệt được quan tâm, duy trì thường xuyên vì vậy đã hạn chế được tình trạng khác nhau về việc xác định tội danh, khác nhau về quan điểm xử lý và trả hồ sơ điều tra bổ sung. Chất lượng tranh tụng ngày càng được nâng cao và chú trọng, đáp ứng công tác cải cách tư pháp. Các vụ án hình sự đều được xét xử nghiêm minh, đúng thời hạn luật định, không để xảy ra trường hợp án tồn đọng, không có oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm.

Trong quá trình giải quyết các vụ án tranh chấp dân sự, kinh doanh thương mại và hôn nhân và gia đình Tòa án đã chú trọng làm tốt công tác hòa giải. Các Thẩm phán, Thư ký đã kiên trì hòa giải nên tỷ lệ hòa giải thành đã vượt chỉ tiêu của ngành Tòa án đề ra. Số vụ án hòa giải thành (không phải mở phiên tòa) được 111/155 vụ án, đạt tỷ lệ 71,6% (chỉ tiêu Tòa án nhân dân tối cao quy định đạt 60%). Việc tích cực hòa giải các đương sự giúp quá trình giải quyết các vụ án được nhanh chóng, đã tiết kiệm thời gian, công sức của Hội đồng xét xử và kinh phí của nhà nước.

2. Hạn chế

- Tiến độ giải quyết án Tranh chấp dân sự, Kinh doanh thương mại còn chậm.

- Một số vụ án còn phải gia hạn, tạm đình chỉ kéo dài thời gian giải quyết vụ án.

- Trong quá trình xét xử án dân sự Thẩm phán chưa xem xét, đánh giá đúng chứng cứ, đã bị cấp trên sửa một phần bản án.

3. Nguyên nhân

- Việc ủy thác thu thập, xác minh tài liệu, chứng cứ; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, hiện vật liên quan đến vụ án gặp nhiều khó khăn. Nhiều quyết định thu thập chứng cứ của Tòa án không được cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thực hiện hoặc thực hiện không đúng thời hạn như yêu cầu.

- Việc tổng đạt giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án không được các chính quyền địa phương phối hợp, đương sự không nhận được giấy triệu tập, kéo dài thời gian giải quyết vụ án.

- Việc định giá tài sản gặp khó khăn do Hội đồng định giá tài sản không xác định được giá thị trường, đặc biệt về giá đất đai tại thời điểm tranh chấp, xét xử.

- Đương sự vẫn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của đương sự về chứng minh, thu thập, cung cấp, giao nộp, bổ sung tài liệu, chứng cứ cho Tòa án, cố tình trốn tránh, Tòa án triệu tập không tham gia.

- Thẩm phán thu thập tài liệu, chứng cứ chưa đầy đủ; việc xây dựng kế hoạch giải quyết án của Thẩm phán chưa khoa học, tính chủ động chưa cao; việc đánh giá chứng cứ, tài liệu còn chưa chính xác dẫn đến án bị cấp trên sửa.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023

Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và các chỉ tiêu, yêu cầu mà các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết, Chỉ thị của Tòa án nhân dân tối cao đề ra, các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án trong năm 2023 được xác định là:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết của Ban Cán sự Đảng Tòa án Nhân Dân tối cao; gắn việc thực hiện các nhiệm vụ công tác của Tòa án với việc thực hiện các yêu cầu của cải cách tư pháp.

2. Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xét xử các loại vụ án, đảm bảo các vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án được thụ lý, giải quyết, xét xử trong thời hạn pháp luật quy định, hoàn thành các chỉ tiêu về công tác xét xử do Quốc hội, Tòa án Nhân Dân tối cao quy định; thường xuyên theo dõi, đôn đốc khắc phục các nguyên nhân tạm đình chỉ vụ án và khẩn trương giải quyết vụ việc khi căn cứ tạm đình chỉ đã hết. Thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng, nguyên tắc độc lập xét xử và nguyên tắc suy đoán vô tội để nâng cao chất lượng xét xử, đảm bảo phán quyết của Tòa án đúng pháp luật, bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

3. Trong công tác xét xử các vụ án hình sự đảm bảo không để xảy ra việc xét xử oan hoặc bỏ lọt tội phạm cũng như việc vi phạm thời hạn tạm giam trong giai đoạn xét xử. Việc cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo không giam giữ đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án tham nhũng, nhất là những vụ án lớn, trọng điểm, phức tạp thuộc diện cấp ủy theo dõi, chỉ đạo.

4. Chú trọng làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ việc dân sự và tổ chức đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính; đảm bảo việc cấp, tổng đạt thông báo, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật; hạn chế đến mức thấp nhất việc tuyên án không rõ ràng, gây khó khăn cho công tác thi hành án; thường xuyên phối hợp với Viện kiểm sát và cơ quan Thi hành án dân sự rà soát các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật nhưng chưa được thi hành để xử lý những vấn đề thuộc thẩm quyền của Tòa án theo đúng Quy chế phối hợp liên ngành.

5. Chú trọng phối hợp với Viện kiểm sát Nhân Dân cùng cấp tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, coi đây là giải pháp đột phá và thiết thực để các Thẩm phán nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, nhằm đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp. 100% bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật thuộc diện công bố phải được đăng trên Công thông tin điện tử của Tòa án.

6. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án nhằm đảm bảo công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác; công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án. Tổ chức thực hiện tốt việc áp dụng các phần mềm nội bộ trong quản lý các loại

vụ án; thống kê các loại án; quản lý cán bộ, công chức; Thi đua khen thưởng; cấp, sao, trích lục bản án, sử dụng có hiệu quả hệ thống truyền hình hội nghị trực tuyến.

7. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện phong trào thi đua theo chủ đề xuyên suốt "*Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư*" với phương châm "*Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân*". Đổi mới các chỉ tiêu thi đua cũng như nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua theo hướng bám sát các nhiệm vụ chính trị, với các hình thức thi đua phong phú, có chủ đề, tiêu chí cụ thể, nội dung thiết thực.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Hội đồng Nhân Dân, Ủy ban Nhân dân huyện chỉ đạo các phòng, ban, Ủy ban Nhân Dân các xã phối hợp chặt chẽ trong thực hiện nghiêm túc việc cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án;

- Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã phối hợp trong việc cấp, tổng đạt giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án gửi cho đương sự.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác Tòa án Nhân Dân huyện Quảng Trạch năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- ĐB HĐND huyện;
- Ban pháp chế HĐND huyện;
- Lưu TA.

CHÁNH ÁN



Nguyễn Thị Lan Phương



